

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2021/DS-ST

Ngày 06 - 12 - 2021

V/v Tranh chấp hợp đồng vay

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sĩ Hùng;

Ông Nguyễn Hoàng Dân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 493/2021/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

– *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) TT.

Địa chỉ: Đường N, phường T, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Trương Yến N – Chuyên viên thu hồi nợ tín dụng tiêu dùng - Ngân hàng TMCP TT - Chi nhánh Cà Mau theo giấy ủy quyền số 540/2021/UQ-CNCM ngày 07/5/2021 (xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị T, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Nơi ĐK thường trú: ấp N, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Tạm trú: đường L, khóm H, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 27/6/2020 chị Trần Thị T ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tại Ngân hàng TMCP TT – Chi nhánh Cà Mau hạn mức 50.000.000đ với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, chị T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 61.162.000đ.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, chị T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 22.250.000đ. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ làm việc yêu cầu trả nợ nhưng chị T lần tránh không thực hiện việc trả nợ.

Nay Ngân hàng TT yêu cầu chị Trần Thị T thanh toán nợ cho Ngân hàng tính đến ngày 06/12/2021 với tổng số tiền là: 71.867.077đ. Trong đó: Vốn 50.000.000đ, lãi 21.867.077đ.

Đối với chị Trần Thị T: Tòa án đã niêm yết hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử nhưng chị T vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trương Yến N là đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với chị Trần Thị T là bị đơn đã được niêm yết hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng chị T vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 1485523 ngày 27/6/2020 thể hiện chị Trần Thị T đề nghị mở thẻ tín dụng hạn mức 50.000.000đ và được Ngân hàng đồng ý phê duyệt, tính đến ngày 06/12/2021 dư nợ thẻ tín dụng là 71.867.077đ. Việc giao kết hợp đồng giữa các đương sự được thiết lập trên tinh thần tự nguyện của hai bên và phù hợp với quy định pháp luật. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ với Ngân hàng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có cơ sở chấp nhận.

Đối với Ngân hàng TMCP TT yêu cầu chị Trần Thị T thanh toán tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/12/2021 là: 71.867.077đ. Trong đó: Vốn 50.000.000đ, lãi 21.867.077đ (lãi trong hạn 14.578.051đ, lãi quá hạn: 7.289.026đ) và lãi phát sinh từ ngày 07/12/2021 cho đến khi chị T thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với Ngân hàng. Đối với bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, chị cũng không gửi văn bản nêu ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Trần Thị T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng, tính đến ngày 06/12/2021 với tổng số tiền là 71.867.077đ và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 147, 207, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc chị Trần Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP TT tổng số tiền là: 71.867.077đ. Trong đó: Vốn 50.000.000đ, lãi 21.867.077đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 06/12/2021 chị Trần Thị T còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP TT khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được ghi nhận trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 27/6/2020 cho đến khi thi hành xong khoản nợ Ngân hàng.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Chị Trần Thị T phải chịu là 3.593.350đ (Chưa nộp).

+ Ngân hàng TMCP TT không phải chịu án phí. Ngày 13/5/2021 Ngân hàng TMCP TT đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.387.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0001059 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lê Thị Thu**